

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 23/4/2026;

Căn cứ Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn và tài liệu hướng dẫn triển khai;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 709/TTr-SNNMT ngày 05/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các Sở, ngành Thành phố, đơn vị liên quan, UBND các xã và các phường: Tùng Thiện, Sơn Tây, Chương Mỹ triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Y tế, Tài chính; Chủ tịch UBND các xã và các phường: Tùng Thiện, Sơn Tây, Chương Mỹ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Nông nghiệp & Môi trường;
 - Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Các PCT UBND Thành phố;
 - VPUB: CVP, PCVP;
 - Lưu: VT, ĐT
- (để b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Đức Tuấn

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thu thập, cập nhật số liệu, theo dõi, đánh giá thực trạng tình hình sử dụng nước sạch nông thôn và hiện trạng các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn Thành phố nhằm phục vụ công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước về cấp nước nông thôn.

Kết quả cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn là cơ sở nhằm đánh giá, thẩm định các tiêu chí nước sạch trong Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới.

2. Yêu cầu

Các Sở, ngành Thành phố, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường bám sát nhiệm vụ, nội dung, biểu mẫu và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để triển khai thực hiện công tác điều tra, thu thập, cập nhật, tổng hợp, báo cáo số liệu Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn theo quy định.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

75 xã và 03 phường (Tùng Thiện, Sơn Tây, Chương Mỹ).

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn UBND cấp xã và các đơn vị liên quan triển khai Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn và tuyên truyền các nội dung liên quan đến nước sạch nông thôn cho người dân

a) Tổ chức phổ biến, hướng dẫn thực hiện Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn tới người trực tiếp thực hiện cập nhật, thu thập số liệu tại các Sở, ngành Thành phố, UBND cấp xã và các đơn vị liên quan.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về nước sạch nông thôn, sử dụng nước an toàn và bảo vệ nguồn nước sinh hoạt cho người dân khu vực nông thôn.

c) Hướng dẫn hộ gia đình thực hiện các biện pháp thu gom, lưu trữ, xử lý và sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; nâng cao nhận thức về bảo vệ Môi trường và sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước.

2. Thực hiện đánh giá chất lượng nước sinh hoạt:

a) Đối với các công trình cấp nước tập trung nông thôn: Thực hiện đánh giá chất lượng nước tại 100% công trình cấp nước tập trung nông thôn đang hoạt

động. Các đơn vị đánh giá có thể sử dụng kết quả nội kiểm và ngoại kiểm chất lượng nước của công trình cấp nước theo quy định tại Thông tư số 52/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt hoặc Quy chuẩn địa phương của UBND Thành phố (nếu có) nhằm tiết kiệm nguồn lực.

b) Đối với công trình cấp nước quy mô hộ gia đình: Thực hiện chọn mẫu để kiểm nghiệm đánh giá, tùy theo điều kiện ngân sách và nhân lực để chọn cỡ mẫu sai số trong khoảng 3-5%.

3. Thực hiện công tác thu thập, cập nhật số liệu Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn

Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn thành phố Hà Nội thực hiện cập nhật 06 chỉ số, cụ thể:

- a) Chỉ số 01: Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh (%).
- b) Chỉ số 02: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn (%), gồm:
 - Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung.
 - Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước quy mô hộ gia đình.
- c) Chỉ số 03: Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng nước hợp vệ sinh (%).
- d) Chỉ số 04: Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn (%), gồm:
 - Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung.
 - Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước hộ gia đình.
- đ) Chỉ số 05: Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm (lít/người/ngày đêm).
- e) Chỉ số 06: Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý khai thác hoạt động bền vững (%).

4. Đánh giá hiệu quả hoạt động và tính bền vững của công trình cấp nước tập trung khu vực nông thôn

- a) Kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của các công trình cấp nước tập trung nông thôn.
- b) Phân loại công trình theo mức độ hoạt động (bền vững, tương đối bền vững, kém bền vững hoặc không hoạt động) làm cơ sở xây dựng phương án xử lý, quản lý, sửa chữa, nâng cấp hoặc chuyển đổi mô hình quản lý phù hợp.
- c) Rà soát các công trình hoạt động kém hiệu quả, xuống cấp hoặc không hoạt động; đề xuất phương án xử lý theo các quy định hiện hành.
- d) Khuyến khích các doanh nghiệp, đơn vị có năng lực tham gia quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách

và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì thực hiện Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hàng năm; xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Bộ chỉ số hàng năm.

b) Kiểm tra, đánh giá tiến độ và kết quả thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn. Có trách nhiệm đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thu thập và cập nhật số liệu Bộ chỉ số theo quy định.

c) Chịu trách nhiệm hướng dẫn UBND xã, phường trong công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn; tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn UBND các xã, phường thực hiện thu thập, cập nhật thông tin số liệu Bộ chỉ số theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế trong việc cung cấp kết quả ngoại kiểm chất lượng nước sạch tại đơn vị cấp nước thực hiện khai thác, sản xuất nước sạch đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố;

đ) Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường tổng hợp, báo cáo kết quả cập nhật Bộ chỉ số theo các biểu mẫu quy định tại Tài liệu hướng dẫn Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn kèm theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT; lập Báo cáo Bộ chỉ số theo - dõi đánh giá nước sạch nông thôn hàng năm gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi) trước ngày 15/3 hàng năm theo hướng dẫn của Bộ và báo cáo UBND Thành phố khi có vướng mắc;

e) Kiểm tra, giám sát việc quản lý, vận hành các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn thành phố; tham mưu UBND Thành phố phương án xử lý đối với các công trình xuống cấp, hoạt động không hiệu quả.

2. Sở Xây dựng

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp thông tin về các dự án phát triển nguồn, phát triển mạng, các dự án cấp nước sạch tập trung và nội dung quản lý nhà nước về nước sạch (trừ nước sạch nông thôn) để phục vụ công tác xây dựng báo cáo Bộ chỉ số theo dõi đánh giá nước sạch nông thôn theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025.

3. Sở Y tế

Chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, trạm y tế các xã, phường thông báo kết quả ngoại kiểm chất lượng nước tại các đơn vị cấp nước thực hiện khai thác, sản xuất nước sạch đang hoạt động ổn định trên địa bàn thành phố gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND các phường, xã liên quan; gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo quy định tại Thông tư số 52/2024/TT-BYT của Bộ Y tế trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày cuối cùng của tháng 6 và tháng 12 để Sở Nông nghiệp và Môi trường làm căn cứ tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị có liên quan tham mưu UBND Thành phố cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

5. Văn phòng điều phối nông thôn mới Thành phố

Tổng hợp kết quả thực hiện Bộ chỉ số trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố; sử dụng kết quả phê duyệt Bộ chỉ số nước sạch được UBND Thành phố phê duyệt hàng năm làm cơ sở đánh giá, thẩm định chỉ tiêu “tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn” trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Chỉ đạo phòng chuyên môn xây dựng kế hoạch dự toán; thẩm định, phê duyệt kế hoạch dự toán; chủ động bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, nguồn được phân cấp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để triển khai thực hiện nhiệm vụ hàng năm theo quy định.

b) Tham gia lớp tập huấn hướng dẫn cập nhật Bộ chỉ số do Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức; chủ trì thu thập, cập nhật số liệu theo các biểu mẫu quy định và gửi báo cáo cập nhật Bộ chỉ số về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31/01 năm kế hoạch.

c) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thu thập, cập nhật Bộ chỉ số nước sạch đúng tiến độ và thời gian quy định;

d) Chủ động lồng ghép các chương trình, nhiệm vụ có liên quan nhằm nâng cao tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn trên địa bàn;

7. Các đơn vị vận hành công trình cấp nước sạch tập trung khu vực nông thôn

Phối hợp chặt chẽ với UBND xã, phường; Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình triển khai thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động và tính bền vững của công trình cấp nước tập trung; cung cấp đầy đủ thông tin, số liệu xét nghiệm chất lượng nước, các nội dung theo biểu mẫu quy định tại tài liệu hướng dẫn kèm theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các nội dung liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

Yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường, người đứng đầu các đơn vị cấp nước nông thôn căn cứ nhiệm vụ được phân công tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để hướng dẫn thực hiện. Đối với trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND Thành phố xem xét, giải quyết theo quy định./.

Phụ lục
PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN BỘ CHỈ SỐ
THEO DÕI - ĐÁNH GIÁ NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Triển khai thực hiện Kế hoạch cập nhật Bộ chỉ số nước sạch nông thôn theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Tập huấn, hướng dẫn việc cập nhật, thu thập, tổng hợp số liệu Bộ chỉ số theo dõi đánh giá nước sạch nông thôn	2027	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND các xã, phường; các đơn vị cấp nước
		Đánh giá chất lượng nước tại công trình cấp nước nhỏ lẻ hộ gia đình	Hàng năm		Sở Y tế; UBND các xã, phường; các đơn vị cấp nước
		Đánh giá hiệu quả hoạt động và tính bền vững của công trình cấp nước tập trung khu vực nông thôn	Hàng năm		UBND các xã, phường; Các đơn vị cấp nước
		Tổng hợp 06 chỉ tiêu và xây dựng báo cáo Bộ chỉ số	Hàng năm		Sở Xây dựng; UBND các xã, phường;

2	Tổ chức thu thập, cập nhật Bộ chỉ số nước sạch	Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện của địa phương. Xây dựng Kế hoạch dự toán kinh phí thực hiện cập nhật Bộ chỉ số nước sạch do cấp xã thực hiện (nếu có)	Hàng năm	UBND các xã, phường	Sở Nông nghiệp và Môi trường
		Trực tiếp cập nhật, thu thập số liệu Bộ chỉ số nước sạch theo biểu mẫu quy định	Hàng năm		
		Tổng hợp kết quả cập nhật Bộ chỉ số nước sạch trên địa bàn xã, phường; báo cáo kết quả bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hàng năm		
3	Tập huấn, tuyên truyền phổ biến các quy định về nước sạch nông thôn, sử dụng nước an toàn và bảo vệ nguồn nước sinh hoạt cho người dân khu vực nông thôn; tập huấn hướng dẫn hộ gia đình thu gom, lưu trữ, xử lý và sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước.	Tập huấn, tuyên truyền phổ biến cho người dân các quy định về nước sạch nông thôn, sử dụng nước an toàn, bảo vệ nguồn nước sinh hoạt.	Hàng năm	UBND các xã, phường	Sở Nông nghiệp và môi trường
		Tập huấn về thu gom, lưu trữ, xử lý và sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, tiết kiệm cho người dân khu vực nông thôn, trường học, nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng.	Hàng năm		